

Số: 11/2023/QĐST-DS

Càng Long, ngày 17 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 388/2022/TLST-DS, ngày 25 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” và “*Đòi lại tài sản*” giữa:

Nguyên đơn: ông Đỗ Tấn P, sinh năm 1995. Hộ khẩu thường trú: 4*/4 B, phường B, quận B, Thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Phước: ông Lê Tấn P, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số 6*, đường 3/2, khóm C, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long theo hợp đồng ủy quyền ngày 22/7/2022.

Bị đơn:

1. Ông Ngô Văn N, sinh năm 1969;

2. Bà Dương Thị H, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự về số tiền trả, thời gian trả và án phí cụ thể như sau:

- *Về số tiền phải trả:* ông Ngô Văn N và bà Dương Thị H tự nguyện trả cho ông Đỗ Tấn P số tiền còn nợ là 165.348.000 (*Một trăm sáu mươi lăm triệu, ba trăm bốn mươi tám nghìn*) đồng. Trong đó tiền mua thuốc cho gà là 161.848.000 đồng và tiền mượn để mua thức ăn cho gà là 3.500.000 đồng. Ông P không yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

- *Về thời gian trả:* Hai bên tự nguyện thỏa thuận do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo Luật thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* ông Ngô Văn N và bà Dương Thị H tự nguyện nộp 4.134.000 đồng. Ông Đỗ Tấn P không phải nộp án phí. Hoàn trả cho ông Đỗ Tấn P 4.134.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0013034, ngày 20/10/2022 do ông P nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi Cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Nhung